

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT
Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về gói thầu

1. Phạm vi công việc:

1.1. Thông tin gói thầu:

- Tên gói thầu: Gói thầu xây lắp số 22: Thi công trồng cây xanh hạng mục Kè chợ Quới An, Kè chợ Tân An Luông, Kè thị trấn Cái Nhum, Kè thị trấn Trà Ôn, Kè chợ Ba Phô và kè thị trấn Tam Bình, hạng mục đoạn đê bao đầu nối tuyến đê bao từ phà Măng Thít- QL53 (bờ nam), đoạn đê bao đầu nối tuyến đê bao từ phà Măng Thít- QL53 (bờ bắc).

- Tên dự án: Đê bao sông Măng Thít, tỉnh Vĩnh Long (giai đoạn 2).

- Loại hợp đồng: Trọn gói.

- Địa điểm xây dựng: Tỉnh Vĩnh Long.

1.2. Quy mô:

- Thi công trồng cây xanh hạng mục Kè chợ Quới An, Kè chợ Tân An Luông, Kè thị trấn Cái Nhum, Kè thị trấn Trà Ôn và Kè chợ Ba Phô;

- Thi công xây dựng đoạn đê bao đầu nối thuộc tuyến đê bao từ phà Măng Thít- QL53 (bờ nam) và đoạn đê bao đầu nối thuộc tuyến đê bao từ phà Măng Thít- QL53 (bờ bắc).

2. Thời hạn hoàn thành: 60 ngày

II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện

Yêu cầu về thời gian từ khi khởi công đến khi hoàn thành hợp đồng: 60 ngày

Nhà thầu phải lập bảng tiến độ thi công chi tiết đúng theo mẫu hướng dẫn, có thuyết minh đảm bảo tính phù hợp giữa huy động thiết bị, nhân sự, tiến độ thi công và đảm bảo thời gian hoàn thành công trình.

a) Mẫu tiến độ thi công chi tiết

TT	Công việc thực hiện	Khối lượng	Nhân sự	Thiết bị	Thời gian (tháng)												
					1	2	3	...								n	
I	Hạng mục.....																
1																
2																
...																	
II	Hạng mục:																
1																
2																
...																	
	Tổng tiến độ thi công																

b) Diễn giải biểu tiến độ thi công chi tiết.

III. Chỉ dẫn về khối lượng mời thầu, đơn giá

- Bảng tiên lượng trong hồ sơ mời thầu chỉ đưa ra những khối lượng chính của gói thầu. Nhà thầu phải tự kiểm tra tính toán khối lượng phụ để đưa vào phân tích đơn giá trong khối lượng chính.

- Các khối lượng phụ được hiểu là những thành phần công việc có trong bản vẽ thiết kế kỹ thuật được duyệt nhưng không nêu trong bảng tiên lượng gồm những công việc như sau: ván khuôn; các hệ số hao hụt của vật tư, hệ số đào, đắp, bảo dưỡng cây ...

- Trường hợp nhà thầu phát hiện tiên lượng chưa chính xác so với thiết kế, nhà thầu thông báo cho bên mời thầu và lập một bảng riêng cho phần khối lượng sai khác này để chủ đầu tư xem xét. Nhà thầu không được tính toán phần khối lượng sai khác này vào giá dự thầu

- Đơn giá dự thầu bao gồm thuế VAT là 8%, thuế sẽ được điều chỉnh tùy thuộc vào quy định thuế của nhà nước tại thời điểm nghiệm thu thanh toán.

IV. Yêu cầu về kỹ thuật

1. Yêu cầu kỹ thuật về vật tư chủ yếu:

- Vật tư, vật liệu, thiết bị đưa vào sử dụng trong công trình đều mới, chưa qua sử dụng, phải đúng chủng loại theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu, hồ sơ thiết kế (trừ các vật tư điện tận dụng lại theo thiết kế);

- Có hợp đồng cung cấp vật tư chủ yếu theo yêu cầu có nêu rõ chủng loại, nguồn gốc, xuất xứ đáp ứng yêu cầu quy định tại mục 5.3 Chương I, đủ về khối lượng, đạt về chất lượng,

2. Về giải pháp kỹ thuật:

Nhà thầu phải mô tả đầy đủ các giải pháp kỹ thuật về:

- Tổ chức mặt bằng công trường như thiết bị thi công, lán trại, kho bãi tập kết vật liệu, rào chắn, biển báo, giao thông liên lạc trong quá trình thi công công trình.

- Các giải pháp kỹ thuật thi công các hạng mục: Thi công phần đê bao, phần trồng cây xanh.

3. Về biện pháp tổ chức thi công:

Nhà thầu phải đưa ra biện pháp thi công đầy đủ tính chất và nội dung của công việc cần thực hiện nhằm đảm bảo công trình đạt chất lượng và đáp ứng đúng tiến độ.

Cụ thể bao gồm các công tác như sau:

Phần đê bao:

3.1. Công tác đào đất: phải thể hiện được:

- Thiết bị thực hiện.
- Quy trình đào đất, vận chuyển.

3.2. Công tác đắp đất công trình: Công tác đắp phải thể hiện được:

- Thiết bị đắp, đầm nén.
- Quy trình cung cấp vật liệu đắp, đắp đất và thí nghiệm, đo đạc nghiệm thu khối lượng.

3.3. *Công tác đắp cát công trình:* phải thể hiện được:

- Thiết bị lu lèn.
- Quy trình cung cấp cát đắp, lu lèn.
- Thí nghiệm, đo đạc, nghiệm thu khối lượng.

3.4. *Công tác gia công cốt thép:* phải thể hiện được:

- Thí nghiệm vật liệu thép.
- Quy trình gia công và lắp đặt cốt thép.
- Quy trình bảo quản cốt thép.
- Đo đạc nghiệm thu.

3.5. *Công tác đổ bê tông tấm đan:* phải nêu được:

- Kết quả thí nghiệm vật liệu và cấp phối bê tông.
- Quy trình lắp đặt ván khuôn, cốt thép.
- Quy trình đổ bê tông, bảo dưỡng và thử nghiệm.

3.6. *Công tác trải vải địa kỹ thuật*

- Quy trình tạo phẳng nền trước khi trải vải địa.
- Quy trình trải vải địa.
- Quy trình kiểm tra, đo đạc, nghiệm thu.

3.1. *Công tác đào, lấp hố móng:* phải thể hiện được:

- Quy trình đào móng.
- Quy trình lấp hố móng.
- Phương pháp đo đạc nghiệm thu.

3.7. *Công tác tháo dỡ và lắp đặt trụ phải thể hiện được:*

- Quy trình nghiệm thu vật tư
- Thiết bị thực hiện.
- Quy trình tháo dỡ.
- Quy trình lắp đặt.
- Phương pháp đo đạc nghiệm thu.

3.8. *Công tác tháo dỡ, lắp đặt đường dây:* phải thể hiện được:

- Thiết bị thực hiện.
- Quy trình tháo dỡ.
- Quy trình lắp đặt.
- Phương pháp đo đạc nghiệm thu.

Phân trồng cây xanh:

3.9. Công tác đào hố trồng cây phải thể hiện được:

- Biện pháp thi công.
- Thiết bị thực hiện.
- Phương pháp nghiệm thu.

3.10. Công tác trồng cây phải thể hiện được:

- Quy trình nghiệm thu cây xanh trước khi trồng;
- Biện pháp thi công.
- Thiết bị thực hiện.
- Phương pháp nghiệm thu.

3.11. Công tác trồng thảm cỏ phải thể hiện được:

- Quy trình nghiệm thu cỏ trước khi trồng;
- Biện pháp thi công.
- Thiết bị thực hiện.
- Phương pháp nghiệm thu.

3.12. Công tác bảo dưỡng cây xanh, thảm cỏ sau khi trồng phải thể hiện được:

- Quy trình thực hiện.
- Phương pháp nghiệm thu.

3.13. Công tác hoàn thiện công trình: Công tác hoàn thiện công trình phải chứng tỏ mức độ đảm bảo chất lượng và mỹ thuật công trình.

4. Về biện pháp bảo đảm chất lượng: Nhà thầu phải nêu:

a) Biện pháp đảm bảo chất lượng cho từng loại công tác thi công.

b) Biện pháp đảm bảo chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công: các quy trình kiểm tra chất lượng vật tư, tiếp nhận, lưu kho, bảo quản.

5. Về an toàn lao động, phòng cháy, chữa cháy, vệ sinh môi trường, an toàn giao thông:

Các giải pháp nhà thầu phải đảm bảo trong quá trình thi công bao gồm: An toàn lao động; Phòng cháy chữa cháy; Vệ sinh môi trường; An toàn giao thông.

6. Về bảo hành công trình và uy tín của nhà thầu:

- Nhà thầu phải nêu được quy trình bảo hành công trình như theo dõi quan trắc tình trạng công trình, lập lưu trữ các số liệu quan trắc công trình, biện pháp khắc phục sửa chữa các hư hỏng nếu có.

- Nhà thầu phải có biên bản nghiệm thu hoàn thành hoặc có xác nhận của chủ đầu tư có nội dung công trình đạt về chất lượng và đáp ứng tiến độ.

V. Các bản vẽ

Chủ đầu tư đính kèm hồ sơ thiết kế, các bản vẽ là tệp tin cùng E-HSMT trên Hệ thống.

STT	Ký hiệu	Tên bản vẽ	Phiên bản/ngày phát hành
1	-	Tập bản vẽ thiết kế thi công	